



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2206/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Hải quan được tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Cục Hải quan và danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Hải quan không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa của Cục Hải quan

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2562/QĐ-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2523/QĐ-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Hải quan được tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Cục Hải quan và danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Hải quan không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa của Cục Hải quan (tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hải quan, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Công TTĐT Cục Hải quan;
- Lưu: VT, CHQ(4b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỤC HẢI QUAN ĐƯỢC TIẾP NHẬN,
TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA CỤC HẢI QUAN**

(Kèm theo Quyết định số 2206/QĐ-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Tài chính)

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết
I	Lĩnh vực giám sát quản lý về hải quan			
1	1	1.007797	Thủ tục đề nghị, gia hạn và chấm dứt thời hạn kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và bổ sung, thay đổi thông tin đề nghị kiểm tra, giám sát	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
2	2	1.009110	Thủ tục tạm dừng kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
3	3	1.009131	Thủ tục thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
4	4	1.009132	Thủ tục chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
5	5	1.009129	Thủ tục công nhận kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
6	6	1.009557	Thủ tục đề nghị xác nhận chủng loại và định lượng hàng hóa miễn thuế nhập khẩu của tổ chức, cá nhân nước ngoài được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ theo Điều ước quốc tế/Thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam với tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Ban Giám sát Quản lý về hải quan - Cục Hải quan
7	7	1.007655	Thủ tục về cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan	Ban Tổ chức cán bộ - Cục Hải quan
II	Lĩnh vực Nghiệp vụ thuế hải quan			
8	1	1.007657	Thủ tục miễn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để phục vụ đảm bảo an sinh xã hội; hàng hóa nhập khẩu để khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp đặc biệt khác	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan

Đh

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết
9	2	1.007901	Thủ tục chấm dứt đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng với ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
10	3	1.007900	Thủ tục lựa chọn ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
11	4	1.014308	Thủ tục kết nối kỹ thuật giữa Cổng thanh toán điện tử hải quan và hệ thống trao đổi thông tin của ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
12	5	1.007807	Thủ tục xác định trước mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
13	6	1.013475	Thủ tục xác định trước trị giá hải quan	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
14	7	1.013490	Thủ tục gia hạn nộp thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
15	8	1.014309	Thủ tục trao đổi, xử lý thông tin giữa người nộp thuế với cơ quan hải quan	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
16	9	1.013653	Thủ tục Đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng chứng từ điện tử/Ủy nhiệm lập biên lai điện tử	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
17	10	1.011636	Thủ tục nộp dần tiền thuế nợ	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
18	11	1.012843	Thủ tục xử lý tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
19	12	1.007664	Thủ tục miễn thuế đối với tài sản di chuyển vượt định mức miễn thuế của cơ quan, tổ chức được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động	Ban Nghiệp vụ Thuế hải quan - Cục Hải quan
III	Lĩnh vực Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan			
20	1	1.001324	Thủ tục đăng ký mới, bổ sung thời hạn sử dụng, thu hồi tài khoản truy cập Cổng thông tin tờ khai hải quan điện tử	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan
21	2	1.001320	Thủ tục bổ sung nội dung cung cấp thông tin tờ khai hải quan điện tử	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan
22	3	3.000107	Thủ tục khóa tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết
23	4	3.000108	Thủ tục kích hoạt tài khoản (đã khóa) người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan
24	5	1.008009	Thủ tục thu hồi tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan

*** Lưu ý:**

- Thủ tục về cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan: tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan cho công chức hải quan đã chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc nghỉ việc.
- Đối với các TTHC có thẩm quyền giải quyết ở nhiều cấp khác nhau, cá nhân, tổ chức căn cứ quy định về cơ quan thực hiện thủ tục hành chính tại các quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng Bộ Tài chính để nộp hồ sơ ở Bộ phận Một cửa của Cục Hải quan hoặc Chi cục Hải quan khu vực, Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu

QH

Phụ lục II

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CỤC HẢI QUAN KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA CỤC HẢI QUAN**

(Kèm theo Quyết định số 2206/QĐ-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Tài chính)

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết
I	Lĩnh vực giám sát quản lý về hải quan			
1	1	1.007808	Xác định trước xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
2	2	1.008608	Thủ tục chấm dứt đại lý giám sát hải quan	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
3	3	1.008609	Thủ tục đăng ký, công nhận đại lý giám sát hải quan	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
4	4	3.000137	Thủ tục đăng ký, sửa đổi, bổ sung thông tin và hủy hiệu lực thông tin tài khoản người sử dụng thông qua Hệ thống ACTS	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
5	5	3.000138	Thủ tục công nhận doanh nghiệp quá cảnh được ưu tiên	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
6	6	3.000139	Thủ tục đình chỉ, thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp quá cảnh được ưu tiên	Ban Giám sát quản lý về hải quan - Cục Hải quan
7	7	1.007655	Thủ tục về cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan	Ban Tổ chức cán bộ - Cục Hải quan
II	Lĩnh vực Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan			
8	1	3.000110	Thủ tục đăng ký tài khoản người sử dụng Cổng thông tin một cửa quốc gia và chữ ký số	Ban Công nghệ thông tin và thống kê hải quan - Cục Hải quan

Ch

STT		Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị giải quyết
III	Lĩnh vực Kiểm tra sau thông quan			
9	1	1.007665	Thủ tục công nhận doanh nghiệp được áp dụng chế độ ưu tiên	Chi cục Kiểm tra Sau thông quan - Cục Hải quan
10	2	1.014898	Thủ tục đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên trường hợp doanh nghiệp đề nghị đình chỉ	Chi cục Kiểm tra Sau thông quan - Cục Hải quan